

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Đắk Hà

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Căn cứ Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Căn cứ Quyết định số 3237/QĐ-BGDĐT ngày 24/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Căn cứ Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 13/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về Kế hoạch triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Ủy ban nhân dân xã Đắk Hà xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Đắk Hà (gọi tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai kịp thời, thống nhất, có hiệu quả Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp và phân công trách nhiệm cho các cơ quan đơn vị, địa phương; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để bảo đảm mọi trẻ em trong độ tuổi được đến trường, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục toàn diện cho trẻ em.

Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, trọng điểm trong công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn xã giai đoạn 2026-2030.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm của các đơn vị nhất là người đứng đầu; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc tổ chức thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3 đến 5 tuổi, quyết tâm đạt và vượt các mục tiêu đề ra.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025

của Chính phủ phải bám sát mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị; bảo đảm tiến độ, hiệu quả.

Các đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch. Phối hợp chặt chẽ trong tổ chức thực hiện; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm đạt chuẩn phổ cập và nâng cao chất lượng giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn xã.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đến năm 2030, 100% các cơ sở giáo dục mầm non đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, tạo sự chuyển biến căn bản về chất lượng và điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non trên địa bàn xã. Trẻ em được chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trong môi trường an toàn, thân thiện, chất lượng; trẻ được phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tình cảm, thẩm mỹ, ngôn ngữ và hình thành tâm thế sẵn sàng vào lớp Một; góp phần thực hiện bình đẳng trong tiếp cận giáo dục, không để trẻ em nào bị bỏ lại phía sau.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tỷ lệ huy động trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đến lớp đạt ít nhất 90%
- Tỷ lệ trẻ em từ 3 đến 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non từ 3 đến 5 tuổi theo độ tuổi hằng năm đạt ít nhất 85%;
- 100% cơ sở giáo dục mầm non (GDMN) thực hiện phổ cập cho trẻ em 3 đến 5 tuổi có đủ giáo viên, bảo đảm 01 phòng học/lớp mẫu giáo; tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 100%; bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để tổ chức các hoạt động giáo dục theo chương trình GDMN.
- 100% các cơ sở giáo dục mầm non đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Quán triệt các quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, sự phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các ngành trong triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

Tập trung quán triệt sâu sắc chủ trương, quan điểm của Đảng, Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của tỉnh về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị.

Nêu cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương; phát huy trách nhiệm của các ban ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền vận động, huy động trẻ em đến trường; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Phát huy vai trò của các ban ngành, đoàn thể trong tham mưu bảo đảm điều kiện, nguồn lực thực hiện; tiếp tục triển khai các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; ưu tiên lồng

ghép với các chương trình, dự án phát triển giáo dục ở vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục.

2. Tăng cường công tác truyền thông về mục đích yêu cầu và các nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non từ 3 đến 5 tuổi

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng mục đích, yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, đội ngũ nhà giáo, cha mẹ và cộng đồng trong việc chăm lo, đầu tư phát triển giáo dục mầm non. Tập trung tuyên truyền về ý nghĩa và lợi ích của việc đưa trẻ từ 3 đến 5 tuổi đến trường, đặc biệt là trẻ 5 tuổi chuẩn bị vào lớp Một; phát huy vai trò phối hợp giữa gia đình với nhà trường để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Triển khai có hiệu quả các chuyên mục, chuyên trang trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao hiệu quả công tác truyền thông. Trong đó, làm rõ vai trò của giáo dục mầm non trong phát triển toàn diện trẻ em và là nền tảng quan trọng cho giáo dục phổ thông.

Phổ biến đầy đủ, kịp thời và thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ đối với trẻ em, giáo viên và cơ sở giáo dục mầm non, đặc biệt ở vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; phát huy vai trò người có uy tín trong cộng đồng để đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động.

3. Đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi

Bố trí, lồng ghép các nguồn vốn từ ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và các chương trình, dự án liên quan để đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất trường, lớp. Khuyến khích, thu hút các nguồn lực xã hội, doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân tham gia đầu tư phát triển giáo dục mầm non theo hướng xã hội hóa.

Tăng cường đầu tư phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non bảo đảm đủ trường, lớp, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; từng bước nâng chuẩn cơ sở giáo dục mầm non theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Ưu tiên bố trí quỹ đất trong quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị và nông thôn để xây dựng trường, lớp mầm non; cho phép chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất theo đúng quy định, phục vụ nhu cầu mở rộng mạng lưới giáo dục mầm non, nhất là tại các khu tái định cư và địa bàn có tốc độ gia tăng dân số. Tập trung chỉ đạo công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, giao đất kịp thời cho các dự án đầu tư xây dựng trường, lớp.

Thực hiện chính sách miễn, giảm tiền thuê đất, tiền thuế đất đối với cơ sở giáo dục mầm non theo quy định; không áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các cơ sở giáo dục mầm non công lập và cơ sở tư thực hoạt động không vì lợi nhuận.

Ưu tiên bố trí, sử dụng hợp lý trụ sở cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp dời dư sau sắp xếp để làm cơ sở giáo dục mầm non; xem xét cho thuê hoặc giao quản lý, sử dụng công trình thuộc sở hữu nhà nước cho các cơ sở giáo dục mầm non thực có nhu cầu, bảo đảm đúng quy định và hiệu quả sử dụng đất.

Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư từ ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển giáo dục để nâng cấp, xây dựng cơ sở vật chất cho các trường mầm non thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Ưu tiên bố trí vốn đầu tư theo hướng tập trung, tránh dàn trải; kết hợp lồng ghép nguồn lực từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển vùng dân tộc thiểu số và miền núi để nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí, bảo đảm tiến độ và tính bền vững công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3 đến 5 tuổi.

4. Thực hiện hiệu quả các chính sách phát triển giáo dục mầm non ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Rà soát, xác định đối tượng ưu tiên theo quy định tại Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ; triển khai các chính sách hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch. Đồng thời, tích hợp các nội dung chính sách ưu tiên phát triển giáo dục mầm non vào quy hoạch mạng lưới trường, lớp giai đoạn 2026-2030 của xã.

Bố trí nguồn kinh phí để triển khai các chính sách hỗ trợ theo đúng quy định.

Các cơ quan ban ngành liên quan phối hợp lồng ghép nguồn lực từ các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án phát triển vùng dân tộc thiểu số, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, nhằm tăng hiệu quả sử dụng ngân sách. Đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các tổ chức phi chính phủ để đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ em vùng khó khăn.

Các cơ quan ban ngành chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã trong việc bảo đảm các điều kiện và nguồn lực thực hiện chính sách; hướng dẫn, thẩm định, phân bổ và quyết toán kinh phí đúng định mức, đúng đối tượng. Các cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, triển khai kịp thời, đạt hiệu quả.

5. Bảo đảm điều kiện triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách phát triển đội ngũ giáo viên mầm non, chính sách cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

Rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên mầm non; xác định nhu cầu, xây dựng kế hoạch tuyển dụng bảo đảm đủ số lượng theo định mức quy định. Gắn công tác phát triển đội ngũ với quy hoạch mạng lưới trường, lớp mầm non và kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã.

Thực hiện đúng, đủ và kịp thời các chế độ, chính sách cho đội ngũ nhà giáo. Quan tâm tạo điều kiện về nhà ở công vụ, điều kiện làm việc cho giáo viên vùng dân tộc thiểu số. Bảo đảm môi trường làm việc an toàn, thân thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đội ngũ nhà giáo.

Thực hiện tổ chức tuyển dụng giáo viên mầm non công khai, minh bạch, đúng quy định, đẩy mạnh đào tạo và tuyển dụng tại chỗ để bảo đảm tính ổn định lâu dài.

Thực hiện chi trả các chế độ bảo đảm đúng trình tự, thời gian xét duyệt và phương thức chi trả; đúng định mức, đúng đối tượng, không để xảy ra chồng chéo hoặc thất thoát ngân sách; rà soát, xác định rõ đối tượng được hưởng, công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện. Có cơ sở dữ liệu chính xác về trẻ em thuộc các nhóm ưu tiên; nguồn ngân sách bảo đảm kịp thời và đầy đủ. Tăng cường giám sát, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện và có giải pháp kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện chế độ cho trẻ.

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục trẻ; khuyến khích giáo viên đổi mới phương pháp, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, chất lượng, tăng cường tự học và biết tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn công tác, nhằm tăng hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động đối với gia đình, cha mẹ học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số góp phần thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non trên địa bàn xã.

6. Huy động các nguồn lực triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục bảo đảm tính toàn diện, hiệu quả; tăng cường hợp tác quốc tế nhằm huy động sự tham gia đóng góp nguồn lực của các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nhà hảo tâm, các nguồn vốn hợp pháp khác để tài trợ, hỗ trợ về kinh phí, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, phát huy sáng kiến của cộng đồng nhằm phát triển giáo dục mầm non, đặc biệt đối với giáo dục mầm non vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tăng cường công tác phối hợp liên ngành nhằm huy động sức mạnh, phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí:

Đối với kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng hưởng theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ do ngân sách trung ương và địa phương đảm bảo; được cấp có thẩm quyền giao trong kế hoạch hàng năm của địa phương theo phân cấp quản lý hiện hành.

Đối với các chính sách về đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công và các chương trình mục tiêu quốc gia từ nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia; được cấp có thẩm quyền giao trong kế hoạch hàng năm của địa phương theo cấp quản lý hiện hành.

Nguồn vốn xã hội hoá giáo dục và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

2. Việc lập và triển khai thực hiện kế hoạch tài chính đối với công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – xã hội

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan, triển khai thực hiện Kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo từng năm và cả giai đoạn. Hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng quy hoạch, sắp xếp mạng lưới cơ sở GDMN.

Rà soát, tham mưu bố trí đủ số lượng cán bộ quản lý, giáo viên để bảo đảm thực hiện hiệu quả mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tự kiểm tra và lập hồ sơ đề nghị tỉnh kiểm tra công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn quản lý.

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích thực sự tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi khi tiến hành tổng kết giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Đăk Hà.

2. Phòng Kinh tế

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi phục vụ yêu cầu phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; triển khai đầy đủ các chính sách đối với các cơ sở GDMN, trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên cấp học mầm non theo quy định.

Tham mưu bố trí ngân sách thực hiện chính sách phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

3. Trung tâm cung ứng dịch vụ công ích xã

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; kịp thời lan tỏa những mô hình hay, cách làm hiệu quả, điển hình tiên tiến trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ em mầm non. Phối hợp với các cơ sở giáo dục xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tin bài tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa và kết quả triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non; góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội đối với công tác chăm lo phát triển giáo dục mầm non.

Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, cha mẹ trẻ phối hợp với các cơ sở giáo dục mầm non huy động trẻ ra lớp, bảo đảm duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

4. Công an xã

Phối hợp với các cơ sở giáo dục rà soát, cập nhật, chia sẻ và cung cấp dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác định, huy động đầy đủ đối tượng trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trong diện phổ cập giáo dục mầm non. Bảo đảm việc cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, đúng quy định, đặc biệt đối với các nhóm đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ. Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu cá nhân trong quá trình khai thác, sử dụng phục vụ công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn xã.

5. Cơ sở giáo dục mầm non và gia đình trẻ

Các cơ sở giáo dục mầm non có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn quy định; triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chế độ chính sách đối với trẻ em, giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; có trách nhiệm quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí đúng mục đích, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Hằng năm, vào thời điểm lập dự toán ngân sách nhà nước, các cơ sở giáo dục mầm non căn cứ số lượng trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, kế hoạch tuyển dụng giáo viên, đối tượng tham gia thực hiện nhiệm vụ phổ cập được hưởng chính sách lập danh sách, xây dựng dự toán kinh phí gửi về Ủy ban nhân dân xã để thẩm định, trình cấp có thẩm quyền bố trí dự toán kinh phí thực hiện.

Đề xuất khen thưởng cho cá nhân có thành tích thực sự tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi khi tiến hành tổng kết giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã.

Gia đình trẻ có trách nhiệm tạo điều kiện cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi được đến trường, lớp; phối hợp với nhà trường tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non để đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Phối hợp với cơ quan, đoàn thể và các cơ sở giáo dục tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; huy động các nguồn lực xã hội hỗ trợ cơ sở giáo dục mầm non, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; giám sát việc triển khai các chính sách, chương trình liên quan đến giáo dục mầm non; đồng thời phát huy vai trò nêu gương, lan tỏa phong trào toàn dân chăm lo sự nghiệp giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng phổ cập và phát triển giáo dục mầm non bền vững.

Căn cứ nội dung Kế hoạch các đơn vị trường xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể tại đơn vị để triển khai thực hiện đạt hiệu quả. Ủy ban nhân dân xã đề nghị các đơn vị trường triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã và các đoàn thể;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Văn Thành

